

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **50/2024/HS-ST**
Ngày 24 - 6 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Diệu.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Như Tạ.
2. Ông Nguyễn Xuân Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chiên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 79/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Tý), sinh năm 2001 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi thường trú: Thôn 4, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nơi ở hiện nay: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Ngô Thị D, có vợ là chị Sú Tú A và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2024, đang tạm giam; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Người làm chứng: Bà Ngô Thị D, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn 7, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 01/2024, Nguyễn Hoàng Q (chưa rõ nhân thân, lai lịch), trú tại huyện L, tỉnh Bình Phước bàn bạc thống nhất với Nguyễn Văn H về việc mang pháo nổ từ tỉnh Bình Phước lên thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông mục đích để bán dịp Tết Nguyên đán năm 2024. Q đưa ra giá bán pháo nổ từng loại cho H biết, cụ thể như sau: Pháo nổ loại 100 viên bán giá 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng), pháo nổ loại 49 viên bán giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng), đối với bịch pháo bi loại 100 viên bán giá 700.000đ (bảy trăm ngàn đồng). Mỗi bộ pháo nổ sau khi bán được thì Quốc sẽ trích lại cho H 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), mỗi bịch pháo bi bán được Quốc sẽ đưa lại cho H 100.000đ (một trăm ngàn đồng), H nghe vậy thì đồng ý.

Đến khoảng 05 giờ 00 phút ngày 05/02/2024, lúc này H đang ở nhà tại thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước thì Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu xanh (không rõ biển kiểm soát) đi đến. Sau đó, Q vào nhà ngồi chơi có hỏi H đã tìm được người mua pháo chưa, H nói lại là chưa tìm được người mua pháo nên Q nói với H cứ chở pháo lên thị trấn K để đó, thì H đồng ý. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, Q điều khiển xe đi lấy pháo (không rõ lấy ở đâu), lúc Q quay lại H thấy ở vị trí gác ba ga của xe có 01 ba lô vải (loại ba lô của bộ đội), phía sau yên xe có một túi vải màu xanh, dạng túi rút, cả hai túi đều đựng pháo nổ. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô chở H và 02 túi pháo trên đi từ xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước lên nhà của bà Ngô Thị D thuộc thôn 7, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để cất giấu. Quá trình đi trên đường, Q có nói cho H biết trong ba lô và túi vải có 10 bộ pháo nổ loại 49 viên, 02 bộ pháo nổ loại 100 viên, một số túi pháo bi loại 100 viên (không rõ số lượng trong mỗi túi cụ thể là bao nhiêu).

Đến khoảng 08 giờ 30 cùng ngày, H cùng Q tới nhà bà D, lúc này bà D không có ở nhà. H gọi điện hỏi mẹ để lấy chìa khóa mở cửa, sau khi được bà D chỉ chỗ cất chìa khóa, H mở cửa vào nhà rồi cất giấu số pháo này ở sát vách tường gần góc nhà bên trái phòng khách, sau đó H và Q đi uống cà phê. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, H và Q quay về nhà bà D, H nói với Q mở túi ra xem thử pháo, rồi H mở túi màu xanh, dạng túi rút ra thì thấy bên trong có đựng pháo bi và các bộ pháo hoa. Lúc này, Q nói H lấy 02 bịch ni lông đựng pháo bi đem đi bán (H không biết Q đem đi bán cho ai), H ra sau bếp lấy bịch ni lông đựng pháo bi cho Q rồi quay lại xuống bếp lấy nón bảo hiểm. Lúc này, Q đã cột ba lô lại như cũ và ngồi chờ trên xe mô tô (bịch nilon chứa pháo bi được đặt trên gác ba ga xe). H ngồi lên xe mô tô để Q chở đi thì thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp phối H cùng Công an xã Kiến Thành đến kiểm tra, thấy vậy Q chở H bỏ chạy. Quá trình kiểm tra, Công an huyện Đắk R'Lấp phát hiện trong phòng khách nhà bà D có 01 túi vải màu xanh đậm, dạng túi rút và 01 ba lô màu xanh rằn ri bên trong đựng các hộp (nghe là pháo nổ).

Đến ngày 07/02/2024, H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đầu thú và đã khai nhận số pháo mà mình cất trữ nhằm mục đích bán lại kiếm lời.

Tại bản kết luận giám định số 118/KL-KTHS ngày 09/02/2024 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- 10 khối hình hộp chữ nhật, có cùng kích thước (15x15x10)cm, bên ngoài được dán giấy màu tím được niêm phong trong thùng giấy gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ). Tổng khối lượng là 15,755 kilogram.

- 02 khối hình hộp chữ nhật, có cùng kích thước (25x25x15)cm, bên ngoài được dán giấy màu xanh dương được niêm phong trong thùng giấy gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ). Tổng khối lượng là 5,957 kilogram.

- Các vật dạng hình cầu, có nhiều màu sắc đựng trong 01 túi nilon được niêm phong trong thùng giấy gửi giám định là pháo nổ. Khối lượng là 0,388 kilogram.

Tổng khối lượng pháo nổ là 22,1 kilogram.

Tại bản cáo trạng số: 52/CT-VKS-ĐL ngày 21 tháng 5 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Tý) phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Việc xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã tiêu hủy 22,1 kilogram pháo nổ hoàn lại sau giám định.

Đối với 01 ba lô màu xanh rằn ri và 01 túi vải màu xanh đậm, dạng túi rút do không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Iphone X màu đen là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện tại không có tài sản và thu nhập nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với hành vi của Nguyễn Hoàng Q, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có cơ sở để xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là H pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù H với lời khai của bị cáo, người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù H với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Vào khoảng tháng 01/2024, Nguyễn Hoàng Q (chưa rõ nhân thân, lai lịch) bàn bạc với Nguyễn Văn H về việc mang pháo nổ từ tỉnh Bình Phước lên thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để bán kiếm lời. Ngày 05/02/2024, tại nhà bà Ngô Thị D thuộc thôn 7, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Văn H đã có hành vi cất giấu 12 bệ pháo hoa nổ có khối lượng 21,712 kilogam và 01 bịch pháo nổ có khối lượng 0,388 kilogam, tổng khối lượng pháo nổ là 22,1 kilogam nhằm mục đích đến Tết nguyên đán năm 2024 để bán cho người khác kiếm lời, thì bị Công an huyện Đắk R'Lấp phối H cùng Công an xã Kiến Thành kiểm tra bắt quả tang, H và Q lên xe bỏ chạy và sau đó H ra đầu thú. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường H quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

...

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

...”.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Đặc biệt trong thời gian Tết nguyên đán, tình hình đốt pháo nổ đang là điểm nóng và gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, mặc dù chính quyền địa phương đã dùng nhiều biện pháp tuyên truyền, giáo dục trong nhân dân về việc cấm kinh doanh, lưu hành, sử dụng pháo nổ, bị cáo cũng nhận thức được việc buôn bán pháo nổ là vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã đến cơ quan chức năng đầu thú, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện tại không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã tiêu hủy 22,1 kilogam pháo nổ hoàn lại sau giám định.

Đối với 01 ba lô màu xanh rằn ri và 01 túi vải màu xanh đậm, dạng túi rút do không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Iphone X màu đen của bị cáo Nguyễn Văn H là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[9] Đối với hành vi của Nguyễn Hoàng Quốc, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có cơ sở để xử lý.

[10] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo và quan điểm xử lý về vật chứng vụ án là có căn cứ chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Tý) phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **02 (hai)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 07/02/2024.

2. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã tiêu hủy 22,1 kilogam pháo nổ hoàn lại sau giám định.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 ba lô màu xanh rằn ri và 01 túi vải màu xanh đậm, dạng túi rút.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Iphone X màu đen của bị cáo Nguyễn Văn H.

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp ngày 22 tháng 05 năm 2024).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Công an huyện Đắk R'Lấp;
- Phòng HS, NV CA huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Xuân Diệu